VGP CHINHPHU.VN
Người ký: CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
Email: thongtinchinhphu@chinhphu.vn
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Thời gian ký: 08.01.2025 16:32:05 +07:00

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHỦ TỊCH NƯỚC - QUỐC HỘI

Luật số 59/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024
Luật Tư pháp người chưa thành niên

(Tiếp theo Công báo số 1537 + 1538)

Phần thứ tư
THI HÀNH ÁN PHẠT TÙ, TÁI HÒA NHẬP CỘNG ĐỒNG

Chương IX
THI HÀNH ÁN PHẠT TÙ

Điều 162. Điều kiện cơ sở vật chất của trại giam riêng, phân trại hoặc khu giam giữ dành riêng cho người chưa thành niên là phạm nhân trong trại giam

1. Trại giam riêng, phân trại hoặc khu giam giữ dành riêng cho người chưa thành niên là phạm nhân trong trại giam phải được bố trí, thiết kế phù hợp với lứa tuổi, giới tính và bảo đảm có các khu vực, công trình sau đây:

a) Khu giam giữ theo tính chất của tội phạm, mức hình phạt, giới tính;

b) Buồng giam;

c) Công trình phục vụ việc học tập, sinh hoạt, chăm sóc y tế;

d) Khu thể thao, vui chơi;

đ) Khu lao động, dạy nghề;

e) Khu thăm gặp;

g) Các công trình khác theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

2. Buồng giam phải bảo đảm thoáng mát về mùa hè, kín gió về mùa đông, hợp vệ sinh môi trường. Diện tích chỗ nằm tối thiểu cho mỗi người chưa thành niên là phạm nhân là 2,5 m^2.

3. Trại giam riêng, phân trại hoặc khu giam giữ dành riêng cho người chưa thành niên là phạm nhân trong trại giam phải lắp đặt thiết bị để người chưa thành niên có thể tham gia các hoạt động thể dục, thể thao, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, nghe đài, đọc sách, báo, xem truyền hình và các hình thức vui chơi giải trí khác phù hợp.

4. Việc bố trí giam riêng người chưa thành niên là phạm nhân được thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

5. Căn cứ vào độ tuổi, giới tính, sức khỏe, trình độ văn hóa, tính chất của tội phạm, mức hình phạt, trại giam bố trí người chưa thành niên là phạm nhân thành các đội, tổ để học tập, lao động, sinh hoạt và phân công cán bộ trại giam có cùng giới tính trực tiếp phụ trách.

6. Căn cứ vào điều kiện thực tế, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định tổ chức trại giam riêng, phân trại hoặc khu giam giữ dành riêng cho người chưa thành niên là phạm nhân.

7. Chính phủ quy định chi tiết các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều này.

Điều 163. Chế độ chăm sóc y tế

1. Người chưa thành niên là phạm nhân được chăm sóc y tế, bao gồm:

a) Tư vấn tâm lý và sức khỏe tâm thần;

b) Chăm sóc sức khỏe sinh sản;

c) Các chế độ chăm sóc y tế khác theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

2. Người chưa thành niên là phạm nhân khi đến trại giam được khám sức khỏe và được khám tổng quát sức khỏe định kỳ 01 lần trong 01 năm.

3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

Điều 164. Chế độ học văn hóa, giáo dục hướng nghiệp, học nghề, lao động

1. Trại giam có trách nhiệm giáo dục người chưa thành niên là phạm nhân về văn hóa, pháp luật, giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề phù hợp với độ tuổi, trình độ văn hóa, giới tính, sức khỏe của họ. Người chưa thành niên là phạm nhân được học văn hóa, giáo dục hướng nghiệp, học nghề theo quy định của Chính phủ.

2. Trường hợp không thể bố trí giáo viên dạy học văn hóa theo quy định thì trại giam phải phối hợp với cơ sở giáo dục để tổ chức, liên kết lớp học trực tuyến cho người chưa thành niên là phạm nhân. Việc mở lớp học trực tuyến phải bảo đảm an toàn, tránh kỳ thị, ảnh hưởng tới người chưa thành niên là phạm nhân và học sinh khác.

3. Người chưa thành niên là phạm nhân được lao động phù hợp với độ tuổi, sức khỏe; không phải làm công việc nặng nhọc, nguy hiểm hoặc tiếp xúc với các chất độc hại; bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động.

4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

Điều 165. Chế độ ăn, mặc, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ và vui chơi giải trí

1. Người chưa thành niên là phạm nhân được bảo đảm tiêu chuẩn định lượng ăn như phạm nhân là người thành niên và được tăng thêm thịt, cá nhưng không quá 20% so với định lượng.

2. Ngoài tiêu chuẩn mặc và tư trang như phạm nhân là người thành niên, mỗi năm người chưa thành niên là phạm nhân được cấp thêm quần áo theo mẫu thống nhất và đồ dùng cá nhân khác theo quy định.

3. Trại giam có trách nhiệm tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, nghe đài, đọc sách, báo, xem truyền hình và các hình thức vui chơi giải trí khác phù hợp với đặc điểm của người chưa thành niên.

4. Khuyến khích người chưa thành niên là phạm nhân phát huy năng lực, sở trường, năng khiếu cá nhân.

5. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

Điều 166. Chế độ gặp, liên lạc với thân nhân

1. Người chưa thành niên là phạm nhân được gặp thân nhân không quá 04 lần trong 01 tháng, mỗi lần gặp không quá 04 giờ. Căn cứ kết quả xếp loại chấp hành án, yêu cầu giáo dục cải tạo, thành tích lao động, học tập, người chưa thành niên là phạm nhân có thể được kéo dài thời gian gặp nhưng không quá 24 giờ trong 01 lần.

2. Người chưa thành niên là phạm nhân được liên lạc bằng điện thoại hoặc kết nối hình ảnh, âm thanh bằng phương tiện điện tử với thân nhân ở trong nước không quá 04 lần trong 01 tháng, mỗi lần không quá 15 phút, trừ trường hợp cấp bách. Việc liên lạc phải có sự giám sát của cán bộ trại giam. Chi phí cho việc liên lạc tại khoản này do phạm nhân chi trả.

3. Nhà nước khuyến khích thân nhân của người chưa thành niên là phạm nhân quan tâm gửi sách vở, đồ dùng học tập, dụng cụ thể dục, thể thao, vui chơi giải trí cho phạm nhân.

Điều 167. Cán bộ trại giam

Cán bộ trại giam phải là người đã được đào tạo hoặc bồi dưỡng về tâm lý học, khoa học giáo dục người chưa thành niên hoặc đã từng tham gia giải quyết các vụ việc liên quan đến người chưa thành niên.

Điều 168. Khen thưởng người chưa thành niên là phạm nhân

1. Trong thời gian chấp hành án phạt tù, người chưa thành niên là phạm nhân chấp hành tốt nội quy trại giam, có thành tích trong học tập, lao động hoặc lập công thì được khen thưởng theo một hoặc nhiều hình thức sau đây:

a) Biểu dương;

b) Tặng giấy khen;

c) Thưởng tiền hoặc hiện vật;

d) Tăng số lần được liên lạc bằng điện thoại hoặc kết nối hình ảnh, âm thanh bằng phương tiện điện tử với thân nhân ở trong nước;

đ) Tăng số lần và kéo dài thời gian gặp thân nhân;

e) Tăng số lần và số lượng quà được nhận.

2. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

Điều 169. Xử lý người chưa thành niên là phạm nhân vi phạm

1. Người chưa thành niên là phạm nhân vi phạm nội quy trại giam hoặc có hành vi vi phạm pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Không áp dụng biện pháp giam tại buồng kỷ luật đối với người chưa thành niên là phạm nhân.

2. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

Điều 170. Chuyển phạm nhân đến trại giam, phân trại, khu giam giữ khác để tiếp tục thi hành án

1. Khi phạm nhân đủ 18 tuổi thì chuyển sang trại giam, phân trại, khu giam giữ cho người thành niên và thực hiện chế độ quản lý giam giữ, giáo dục đối với người thành niên theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Người chưa thành niên là phạm nhân có thể được xem xét chuyển đến trại giam khác nếu xét thấy việc giáo dục, phục hồi và tái hòa nhập cộng đồng của họ hiệu quả hơn hoặc khi xét thấy cần thiết.

Điều 171. Chuẩn bị trả tự do

1. Hai tháng trước khi người chưa thành niên là phạm nhân hết thời hạn chấp hành án phạt tù, trại giam phải thông báo cho họ, người đại diện của họ, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức nơi người chưa thành niên chấp hành xong án phạt tù về cư trú, học tập, làm việc, thông báo cho Bộ Ngoại giao trong trường hợp người chưa thành niên là phạm nhân là người nước ngoài.

2. Nội dung thông báo bao gồm: ngày được trả tự do, kết quả chấp hành án phạt tù và thông tin cần thiết khác có liên quan để xem xét, sắp xếp, tạo lập cuộc sống bình thường cho người đó.

3. Trường hợp người chưa thành niên là phạm nhân đã chấp hành xong án phạt tù mà đến ngày được trả tự do không rõ cha, mẹ và người giám hộ thì trại giam có trách nhiệm liên hệ với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có trại giam để đề nghị giúp đỡ, sắp xếp chỗ ăn, ở và tạo việc làm, học tập; trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã không thể bố trí được chỗ ăn, ở đối với họ thì trại giam lập hồ sơ đưa vào cơ sở bảo trợ xã hội tại địa phương đó.

4. Đối với phạm nhân là người dưới 16 tuổi hoặc là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi bị ốm đau, bệnh tật đến ngày được trả tự do mà không có thân nhân đến đón thì trại giam phải cử người đưa về giao cho gia đình hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó về cư trú.

5. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

Chương X
TÁI HÒA NHẬP CỘNG ĐỒNG

Điều 172. Chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng

1. Trường giáo dưỡng, trại giam có trách nhiệm tổ chức chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng cho người chưa thành niên trước khi chấp hành xong biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, người chưa thành niên được chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, người chưa thành niên chấp hành xong án phạt tù, người chưa thành niên được đặc xá, người chưa thành niên được tha tù trước thời hạn có điều kiện. Nội dung chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng bao gồm:

a) Tư vấn tâm lý, hỗ trợ các thủ tục pháp lý;

b) Định hướng nghề nghiệp, tìm kiếm việc làm;

c) Hỗ trợ một phần kinh phí từ Quỹ hòa nhập cộng đồng của trường giáo dưỡng, trại giam.

2. Nhà nước khuyến khích cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân tạo điều kiện, giúp đỡ người chưa thành niên chấp hành xong biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, người chưa thành niên được chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, người chưa thành niên chấp hành xong án phạt tù, người chưa thành niên được đặc xá, người chưa thành niên được tha tù trước thời hạn có điều kiện tái hòa nhập cộng đồng bằng các biện pháp sau đây:

a) Thông tin, truyền thông, giáo dục về tái hòa nhập cộng đồng;

b) Dạy nghề, giải quyết việc làm;

c) Trợ giúp về tâm lý và hỗ trợ các thủ tục pháp lý;

d) Các biện pháp hỗ trợ khác.

3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

Điều 173. Tiếp nhận, hỗ trợ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người chưa thành niên về cư trú có trách nhiệm tổ chức, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho người chưa thành niên. Thời gian hỗ trợ tối thiểu là 06 tháng kể từ khi tiếp nhận người chưa thành niên.

2. Nội dung hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng bao gồm:

a) Chỉ định người giúp đỡ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng từ những người sau đây: người làm công tác xã hội, cộng tác viên công tác xã hội cấp xã, đại diện Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh hoặc người có uy tín trong cộng đồng dân cư có điều kiện, khả năng và kinh nghiệm trong giáo dục, giúp đỡ người chưa thành niên;

b) Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và vận động nhân dân trong khu vực dân cư phối hợp chặt chẽ với gia đình trong việc giúp đỡ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng;

c) Trợ giúp về tâm lý, hỗ trợ thủ tục pháp lý cần thiết cho người chưa thành niên;

d) Tạo điều kiện thuận lợi để người chưa thành niên tham gia các chương trình học tập, lao động, hướng nghiệp, học nghề, phát triển kỹ năng sống;

đ) Tuyên truyền, vận động nhân dân và thực hiện các biện pháp khác để xóa bỏ định kiến, kỳ thị, phân biệt đối xử đối với người chưa thành niên;

e) Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, cá nhân tiếp nhận, giúp đỡ về học tập, lao động, hướng nghiệp, dạy nghề, tìm kiếm việc làm cho người chưa thành niên.

3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

Điều 174. Trợ giúp về tâm lý

1. Trợ giúp về tâm lý nhằm hỗ trợ, giúp đỡ người chưa thành niên chấp hành xong biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, người chưa thành niên được chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, người chưa thành niên chấp hành xong án phạt tù, người chưa thành niên được đặc xá, người chưa thành niên được tha tù trước thời hạn có điều kiện xây dựng niềm tin, nghị lực, ý chí phấn đấu tái hòa nhập cộng đồng và phòng tránh các hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật.

2. Nội dung trợ giúp về tâm lý gồm: tư vấn xóa bỏ mặc cảm tự ti; rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng hòa nhập cộng đồng; nâng cao khả năng tự giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong các quan hệ xã hội và các nội dung hỗ trợ khác.

3. Trợ giúp về tâm lý được thực hiện thông qua các hình thức sau đây:

a) Tổ chức tư vấn riêng, tư vấn nhóm;

b) Cung cấp thông tin, tài liệu trên cơ sở nhu cầu cần được trợ giúp;

c) Thông qua các buổi nói chuyện, sinh hoạt cộng đồng, diễn đàn;

d) Tư vấn thông qua mạng xã hội, trang thông tin điện tử, thư điện tử, điện thoại và các phương tiện thông tin, truyền thông khác.

Điều 175. Đào tạo nghề, tạo việc làm

1. Người chưa thành niên chấp hành xong biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, người chưa thành niên được chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, người chưa thành niên chấp hành xong án phạt tù, người chưa thành niên được đặc xá, người chưa thành niên được tha tù trước thời hạn có điều kiện được ưu tiên đào tạo nghề và hỗ trợ vay vốn để tạo việc làm theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ nhu cầu của người chưa thành niên chấp hành xong biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, người chưa thành niên được chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, người chưa thành niên chấp hành xong án phạt tù, người chưa thành niên được đặc xá, người chưa thành niên được tha tù trước thời hạn có điều kiện và thực tiễn thị trường lao động, trung tâm dịch vụ việc làm tổ chức tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí cho họ; theo dõi, báo cáo tình trạng việc làm của họ do trung tâm giới thiệu với cơ quan quản lý nhà nước về dịch vụ việc làm.

3. Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân không được phân biệt đối xử, kỳ thị khi tuyển dụng, sử dụng người lao động là người chưa thành niên từ đủ 15 tuổi trở lên vì lý do trước đó đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, đã bị kết án phạt tù.

Điều 176. Trách nhiệm của người được chỉ định giúp đỡ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng

1. Hỗ trợ về tâm lý cho người chưa thành niên.

2. Đề xuất các biện pháp hỗ trợ, can thiệp, bảo vệ phù hợp với người chưa thành niên trong quá trình tái hòa nhập cộng đồng theo quy định của pháp luật.

3. Hỗ trợ kịp thời những vấn đề phát sinh trong quá trình giúp đỡ người chưa thành niên.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giao.

Phần thứ năm
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 177. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số chương, điều của luật có liên quan

1. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số chương, điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 như sau:

a) Bãi bỏ chương XII;

b) Bỏ từ "tư pháp" tại điểm g khoản 1 Điều 134.

2. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số chương, điều của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 02/2021/QH15 và Luật số 34/2024/QH15 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung Điều 7 như sau:

"**Điều 7. Bảo đảm pháp chế xã hội chủ nghĩa trong tố tụng hình sự**

Mọi hoạt động tố tụng hình sự phải được thực hiện theo quy định của Bộ luật này. Không được giải quyết nguồn tin về tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử

ngoài những căn cứ và trình tự, thủ tục do Bộ luật này quy định. Đối với việc tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử liên quan đến người chưa thành niên thì còn phải thực hiện theo quy định của Luật Tư pháp người chưa thành niên.";

b) Bỏ cụm từ "quyết định giao người dưới 18 tuổi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm giám sát; quyết định thay đổi người giám sát người dưới 18 tuổi phạm tội;" tại điểm đ khoản 1 Điều 37 và điểm h khoản 1 Điều 42;

c) Bãi bỏ điểm đ khoản 1 Điều 39;

d) Bỏ cụm từ "thay đổi người giám sát người dưới 18 tuổi phạm tội;" tại điểm e khoản 2 Điều 45;

đ) Thay thế cụm từ "hoặc có căn cứ quy định tại Điều 16 hoặc Điều 29 hoặc khoản 2 Điều 91 của Bộ luật Hình sự" bằng cụm từ "hoặc có căn cứ quy định tại Điều 16 hoặc Điều 29 của Bộ luật Hình sự hoặc người chưa thành niên được áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng theo quy định của Luật Tư pháp người chưa thành niên" tại điểm a khoản 1 Điều 230 và khoản 1 Điều 248;

e) Bổ sung cụm từ "hoặc người chưa thành niên được áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng theo quy định của Luật Tư pháp người chưa thành niên" vào sau cụm từ "của Bộ luật này" tại điểm a khoản 1 Điều 282;

g) Bỏ cụm từ "hoặc khoản 2 Điều 91" tại Điều 285;

h) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 330 như sau:

"2. Quyết định sơ thẩm bị kháng cáo, kháng nghị là quyết định tạm đình chỉ, quyết định đình chỉ vụ án, quyết định tạm đình chỉ vụ án đối với bị can, bị cáo, quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can, bị cáo và quyết định khác của Tòa án cấp sơ thẩm theo quy định của Bộ luật này, Luật Tư pháp người chưa thành niên.";

i) Bãi bỏ chương XXVIII;

k) Bổ sung cụm từ "và quyết định tố tụng quy định tại chương VII và chương VIII của Luật Tư pháp người chưa thành niên" vào sau cụm từ "của Bộ luật này" tại khoản 1 Điều 470;

l) Bổ sung cụm từ "và hành vi tố tụng quy định tại chương VII và chương VIII của Luật Tư pháp người chưa thành niên" vào sau cụm từ "của Bộ luật này" tại khoản 2 Điều 470.

3. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Luật Thi hành án hình sự số 41/2019/QH14 như sau:

a) Bỏ cụm từ ", giáo dục tại trường giáo dưỡng" tại khoản 4 Điều 2;

b) Bãi bỏ khoản 15 Điều 3, điểm b khoản 1 Điều 132, khoản 2 Điều 133, khoản 2 Điều 135, mục 4 chương III và mục 3 chương X;

c) Bỏ cụm từ "hoặc người chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng" tại khoản 17 Điều 3.

4. Thay thế cụm từ "biện pháp khiển trách, hòa giải tại cộng đồng hoặc biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn khi được miễn trách nhiệm hình sự" bằng cụm từ "biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng" tại khoản 1 Điều 71 của Luật Trẻ em số 102/2016/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 28/2018/QH14.

5. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2014/QH13, Luật số 23/2018/QH14, Luật số 67/2020/QH14, Luật số 03/2022/QH15, Luật số 31/2024/QH15 và Luật số 43/2024/QH15 như sau:

a) Bổ sung cụm từ "của Tòa án, biện pháp xử lý chuyển hướng bồi thường thiệt hại trong quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án" vào sau cụm từ "quyết định hình sự" tại Điều 1;

b) Bổ sung khoản 3 vào sau khoản 2 Điều 2 như sau:

"3. Quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng bồi thường thiệt hại của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án có hiệu lực pháp luật.".

6. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số khoản của Điều 7 của Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 5 như sau:

"5. Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi là người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố, người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị buộc tội, bị hại, người làm chứng, người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng, phạm nhân.";

b) Bãi bỏ điểm đ khoản 7.

7. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 31 của Luật Cư trú số 68/2020/QH14 như sau:

"a) Đi khỏi phạm vi đơn vị hành chính cấp xã nơi đang cư trú từ 01 ngày trở lên đối với bị can, bị cáo đang tại ngoại; người bị kết án phạt tù nhưng chưa có quyết định thi hành án hoặc đã có quyết định thi hành án nhưng đang tại ngoại hoặc được hoãn chấp hành án, tạm đình chỉ chấp hành án; người bị kết án phạt tù được hưởng án treo đang trong thời gian thử thách; người đang chấp hành án phạt quản chế, cải tạo không giam giữ; người được tha tù trước thời hạn có điều kiện đang trong thời gian thử thách; người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, người chấp hành biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng nhưng đang được hoãn chấp hành hoặc tạm đình chỉ chấp hành;".

Điều 178. Hiệu lực thi hành

1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Quy định tại Điều 139, khoản 1 và khoản 2 Điều 162 của Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2028.

Điều 179. Quy định chuyển tiếp

1. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026:

a) Đối với vụ việc, vụ án đang trong quá trình giải quyết nguồn tin về tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm mà đến ngày 01 tháng 01 năm 2026 chưa kết thúc thì áp dụng các quy định của Luật này để giải quyết vụ việc, vụ án, trừ thời hạn điều tra, thời hạn quyết định việc truy tố hoặc thời hạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, thời hạn tạm giữ, thời hạn tạm giam, việc tách vụ án được thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trường hợp giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử mà chưa có sự tham gia tố tụng của người làm công tác xã hội thì Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án yêu cầu người làm công tác xã hội tham gia tố tụng theo quy định của Luật này.

Trường hợp thời hạn điều tra, thời hạn quyết định việc truy tố hoặc thời hạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm còn lại không đủ thời gian để áp dụng đầy đủ thủ tục xử lý chuyển hướng nhưng có các căn cứ để áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng quy định tại các điều 35, 37 và 39 của Luật này thì cơ quan tiến hành tố tụng đang thụ lý vụ án xem xét, ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng đối với người chưa thành niên;

b) Đối với vụ án đang trong giai đoạn xét xử phúc thẩm mà đến ngày 01 tháng 01 năm 2026 chưa kết thúc thì Tòa án cấp phúc thẩm phải căn cứ vào các quy định của Luật này để tiếp tục giải quyết vụ án, trừ thời hạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, thời hạn tạm giam được thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp xét thấy người chưa thành niên có căn cứ để áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng quy định tại các điều 35, 37 và 39 của Luật này thì Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm và quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng trong bản án phúc thẩm;

c) Đối với vụ án do Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra đang thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự nhưng đến ngày 01 tháng 01 năm 2026 chưa kết thúc thì thẩm quyền giải quyết tiếp tục được áp dụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự cho đến khi kết thúc điều tra;

d) Đối với những bị can, bị cáo đang bị tạm giam theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nhưng đến ngày 01 tháng 01 năm 2026 không bị tạm giam theo quy định của Luật này thì Viện kiểm sát, Tòa án quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giam đang áp dụng hoặc thay thế bằng biện pháp ngăn chặn khác theo quy định của Luật này và Bộ luật Tố tụng hình sự;

đ) Đối với bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật mà đến ngày 01 tháng 01 năm 2026 chưa được thi hành hoặc chưa thi hành xong thì áp dụng các quy định của Luật này và pháp luật có liên quan để thi hành.

2. Các điều khoản của Luật này quy định về hình phạt cảnh cáo, phạt tiền, tù có thời hạn, quyết định hình phạt trong trường hợp chuẩn bị phạm tội, phạm tội chưa đạt, giảm mức hình phạt đã tuyên, án treo, hoãn chấp hành hình phạt tù, tha tù trước thời hạn có điều kiện, xóa án tích và các quy định khác có lợi cho người phạm tội quy định tại chương VI của Luật này được áp dụng kể từ ngày Luật này được công bố.

3. Các điều khoản của Luật này quy định về biện pháp xử lý chuyển hướng, hình phạt cảnh cáo, phạt tiền, tù có thời hạn, quyết định hình phạt trong trường hợp chuẩn bị phạm tội, phạm tội chưa đạt, giảm mức hình phạt đã tuyên, án treo, hoãn chấp hành hình phạt tù, tha tù trước thời hạn có điều kiện, xóa án tích và các quy định khác có lợi cho người phạm tội quy định tại chương III và chương VI của Luật này thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2026 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang bị điều tra, truy tố, xét xử hoặc đối với người đang được xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt, hoãn chấp hành hình phạt tù, xóa án tích.

4. Đối với những hành vi phạm tội đã có bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật trước ngày 01 tháng 01 năm 2026 thì không được căn cứ vào những quy định của Luật này có nội dung khác so với các điều luật đã được áp dụng khi tuyên án để kháng nghị giám đốc thẩm, trừ trường hợp vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này; trường hợp kháng nghị dựa vào căn cứ khác hoặc đã kháng nghị trước ngày 01 tháng 01 năm 2026 thì việc xét xử giám đốc thẩm phải tuân theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này.

5. Trường hợp người phạm tội đã bị kết án phạt tù trước ngày Luật này được công bố theo đúng các văn bản trước đây và bản án đã có hiệu lực pháp luật nếu người phạm tội từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi có mức hình phạt tù cao hơn 09 năm và không thuộc trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 119, Điều 121 và Điều 122 của Luật này hoặc người phạm tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi có mức hình phạt tù cao hơn 15 năm và không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 119, Điều 121 và Điều 122 của Luật này thì kể từ ngày Luật này được công bố giải quyết như sau:

a) Trường hợp họ đã chấp hành bằng hoặc quá mức hình phạt tù cao nhất quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 119 của Luật này thì trại giam rà soát, có văn bản đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Chánh án Tòa án quân sự cấp quân khu nơi họ đang chấp hành án quyết định miễn chấp hành phần hình phạt tù còn lại;

b) Trường hợp họ đã chấp hành được một phần hình phạt nhưng chưa đến mức hình phạt tù cao nhất quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 119 của Luật này thì trại giam rà soát, có văn bản đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Chánh án Tòa án quân sự cấp quân khu nơi họ đang chấp hành án quyết định giảm mức hình phạt tù đã tuyên xuống còn 09 năm đối với người phạm tội từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi hoặc 15 năm đối với người phạm tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi;

c) Trường hợp họ đang được hoãn chấp hành hình phạt tù thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện hoặc cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu rà soát, có văn bản đề nghị Chánh án Tòa án đã ra quyết định thi hành án quyết định giảm mức hình phạt tù đã tuyên xuống còn 09 năm đối với người phạm tội từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi hoặc 15 năm đối với người phạm tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi.

6. Trường hợp người chưa thành niên bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo trước ngày Luật này được công bố theo đúng các văn bản trước đây và bản án đã có hiệu lực pháp luật nếu họ có thời gian thử thách trên 03 năm thì kể từ ngày Luật này được công bố giải quyết như sau:

a) Trường hợp họ đã chấp hành thời gian thử thách bằng hoặc quá 03 năm thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có văn bản đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp huyện, Chánh án Tòa án quân sự khu vực nơi họ cư trú quyết định rút ngắn hết thời gian thử thách còn lại;

b) Trường hợp họ đã chấp hành được một phần thời gian thử thách nhưng chưa đến 03 năm thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có văn bản đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp huyện, Chánh án Tòa án quân sự khu vực nơi họ cư trú quyết định rút ngắn thời gian thử thách xuống còn 03 năm.

7. Khi thực hiện quy định tại khoản 5 và khoản 6 Điều này, Tòa án cần giải thích cho người được miễn chấp hành phần hình phạt tù còn lại, giảm mức hình phạt tù đã tuyên, rút ngắn thời gian thử thách của án treo biết là việc miễn, giảm, rút ngắn là do chính sách hình sự mới nhân đạo của Nhà nước ta, mà không phải oan sai do cơ quan tiến hành tố tụng gây ra; do đó, họ không có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước./.

Luật này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 30 tháng 11 năm 2024.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

Trần Thanh Mẫn